

Số: 23/2018/QĐST-DS

Quận Hai Bà Trưng, ngày 02 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP DNA; Trụ sở: số 25 THĐ, phường PCT, quận HK, thành phố Hà Nội; Do bà Nguyễn Thị B và ông Lê Văn T1 – Điều là Chuyên viên Khỏi xử lý nợ Ngân hàng TMCP DNA là đại diện theo uỷ quyền.

\* **Bị đơn gồm:**

- **Chị Cao Thị Bích L;** sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 1 D1 – Tập thể Văn phòng phẩm HH, 190 LĐ, phường ĐM, quận HBT, thành phố Hà Nội.

- **Bà Nguyễn Thị N;** sinh năm 1954 (là mẹ chị L); hộ khẩu thường trú: Số 1 D1 – TT VPP HH, 190 LĐ, phường ĐM, quận HBT, thành phố Hà Nội.

- **Ông Cao Văn D;** sinh năm 1955 (là bố chị L); hộ khẩu thường trú: số 4 đường 266 MK, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

Bà N và ông D hiện trú tại: số 4 đường 266 MK, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Chị Cao Thị Bích L, bà Nguyễn Thị N và ông Cao Văn D xác nhận còn nợ N hàng TMCP DNA số tiền (tính đến ngày 24/10/2018) theo Hợp đồng tín dụng cá nhân số 1514100118/HĐTD ngày 21/5/2018; Giấy nhận nợ ngày 01/6/2015, cụ thể:

+ Nợ gốc: 342.551.447 đồng;

+ Nợ lãi quá hạn: 472.833 đồng;

**Tổng cộng: 343.024.280 đồng** (bằng chữ: ba trăm bốn mươi ba triệu không trăm hai mươi tư nghìn hai trăm tám mươi đồng).

**2.2.** Chị Cao Thị Bích L, bà Nguyễn Thị N và ông Cao Văn D cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP DNA toàn bộ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/10/2018 (như được nêu tại mục 1) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/10/2018 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cá nhân số 1514100118/HĐTD ngày 21/5/2015 và Giấy nhận nợ ngày 01/6/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo tiến độ:

- Từ tháng 11/2018 đến tháng 3/2019: Chậm nhất ngày 25 hàng tháng thanh toán tối thiểu 10.000.000 đồng/tháng vào nợ gốc.

- Chậm nhất đến hết ngày 25/4/2019: Thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi còn lại.

**2.3.** Trường hợp chị Cao Thị Bích L, bà Nguyễn Thị N và ông Cao Văn D vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào được nêu tại mục 2.2 trên thì Ngân hàng TMCP DNA có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng 17,9 m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Căn hộ 1, nhà D1, TT văn phòng phẩm HH, ngõ 190 phố LĐ, phường ĐM, quận HBT, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 790988 do UBND quận HBT, thành phố Hà Nội cấp ngày 13/02/2015 cho bà Nguyễn Thị N để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản đã được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1275.2015/HĐTC ngày 21/5/2015 tại Văn phòng công chứng NT, thành phố Hà Nội và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai HN, Chi nhánh quận HBT.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thu hồi nợ thì chị Cao Thị Bích L, bà Nguyễn Thị N và ông Cao Văn D vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại.

## 2.4. Về án phí:

- Chị Cao Thị Bích L, bà Nguyễn Thị N và ông Cao Văn D tự nguyện chịu cả toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 8.575.607 đồng (*Tám triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm linh bảy đồng*).

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP DNA số tiền 9.825.000 đồng (*Chín triệu tám trăm hai mươi lăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004248 ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phương Thủy**

